

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2745 /SNV-CCVC Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 7 năm 2018
V/v đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi
dưỡng năm 2019

Kính gửi:

- Các sở - ngành;
- Ủy ban nhân dân các quận - huyện;
- Các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Văn phòng Thành ủy;
- Các quận ủy, huyện ủy và đảng ủy trực thuộc Thành ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Liên đoàn Lao động Thành phố;
- Hội Liên hiệp phụ nữ Thành phố;
- Hội Cựu chiến binh Thành phố;
- Hội Nông dân Thành phố;
- Thành đoàn Thành phố;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 35/2013/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố Hồ Chí Minh;

Để triển khai công tác bồi dưỡng đạt hiệu quả, Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng năm 2019 cụ thể như sau:

I. CÁC CƠ QUAN THUỘC KHỐI CHÍNH QUYỀN:

1. Đào tạo, bồi dưỡng trong nước:

Các cơ quan, đơn vị thực hiện khảo sát và đăng ký nhu cầu bồi dưỡng theo đối tượng được nêu tại Biểu mẫu số 1 (đính kèm).

Ngoài ra, nếu các cơ quan, đơn vị có nhu cầu bồi dưỡng các lớp ngoài danh sách theo biểu mẫu (các lớp theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố nhưng không có tên trong danh sách theo biểu mẫu), đề nghị các cơ quan, đơn

vị đề xuất cụ thể trên cơ sở khảo sát nhu cầu của các cơ quan, đơn vị trong ngành, lĩnh vực theo Biểu mẫu số 1, đồng thời, đính kèm văn bản chỉ đạo để Sở Nội vụ có cơ sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Bồi dưỡng nước ngoài:

Ngoài các lớp được liệt kê tại Biểu số 2, đề nghị các sở - ngành rà soát các chương trình, đề án, kế hoạch và văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành (trong đó có giao cho Sở Nội vụ phối hợp) để đề xuất các lớp đào tạo nước ngoài cho cán bộ, công chức, viên chức theo các nhiệm vụ đã đề ra theo Biểu mẫu số 2 (đính kèm).

II. CÁC CƠ QUAN THUỘC KHỐI ĐẢNG, ĐOÀN THỂ:

Các cơ quan, đơn vị thực hiện khảo sát và đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc biên chế quản lý của đơn vị theo Biểu mẫu số 1. Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng tập trung các nội dung: Trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo ngạch công chức, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo chức danh nghề nghiệp viên chức, ngoại ngữ, tin học tại các Điểm 1, Điểm 2, Điểm 3, Điểm 5 tại Biểu mẫu số 1.

Lưu ý:

- Chỉ tiêu đăng ký của các cơ quan, đơn vị sẽ là cơ sở để Sở Nội vụ triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm của Thành phố, do đó, nếu cơ quan, đơn vị không đăng ký chỉ tiêu sẽ không được ưu tiên tham dự lớp bồi dưỡng khi Sở Nội vụ triển khai tổ chức lớp.

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát lại nhu cầu và tổng hợp chỉ tiêu đã đăng ký bổ sung trong năm 2018 vào chỉ tiêu đăng ký năm 2019.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, các cơ quan, đơn vị khi khảo sát và đăng ký nhu cầu cần lưu ý những nội dung:

+ Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi học phải đang trực tiếp làm công tác liên quan đến nội dung bồi dưỡng. Không cử cán bộ, công chức, viên chức đã được bồi dưỡng ở những năm trước, tham dự các lớp bồi dưỡng có cùng nội dung.

+ Khi đăng ký các chương trình bồi dưỡng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch để bổ nhiệm ngạch, hoàn chỉnh chức danh cần lưu ý chương trình đăng ký phải phù hợp với tiêu chuẩn ngạch bổ nhiệm và không cử cán bộ, công chức, viên chức đã có bằng cấp tương đương với các chứng chỉ quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch được quy định tại Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09 tháng 10 năm 2014 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với các

ngạch công chức chuyên ngành hành chính và việc tổ chức thi nâng ngạch công chức.

+ Tương tự, khi đăng ký các chương trình bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học, không cử cán bộ, công chức, viên chức đã có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học tương đương theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

+ Các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố về việc cử đúng thành phần, đối tượng.

III. KINH PHÍ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG:

Đối với cán bộ, công chức: Đảm bảo từ nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng của Thành phố.

Đối với viên chức và các đối tượng khác: Đảm bảo từ nguồn tài chính của cơ quan, đơn vị, đơn vị sự nghiệp công lập, đóng góp của viên chức, người được cử đi học và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Sở Nội vụ đề nghị các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Thành ủy; các Sở - ngành; Ủy ban nhân dân quận - huyện, các cơ quan Đảng hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp trực thuộc xây dựng dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức tổng hợp trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính, để thực hiện các chỉ tiêu đăng ký với Sở Nội vụ.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi đăng ký nhu cầu theo các biểu mẫu nêu trên về Sở Nội vụ **trước ngày 10 tháng 8 năm 2018** (gửi kèm tập tin theo địa chỉ Email: ptttrang.snv@tphcm.gov.vn) để Sở Nội vụ tổng hợp và trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2019. Sau thời gian trên, các cơ quan, đơn vị không gửi đăng ký nhu cầu về Sở Nội vụ xem như không có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng trong năm 2019./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND/TP (để báo cáo);
- Lưu: VT, P.CCVC, T. *lmr*



Trương Văn Lắm

THE SECRETARY OF THE INTERIOR

WASHINGTON, D. C.

DEPARTMENT OF THE INTERIOR

BUREAU OF LAND MANAGEMENT

WASHINGTON, D. C.

WASHINGTON, D. C.

WASHINGTON, D. C.

WASHINGTON, D. C.

WASHINGTON, D. C.

WASHINGTON, D. C.

WASHINGTON, D. C.

WASHINGTON, D. C.



WASHINGTON, D. C.

WASHINGTON, D. C.

WASHINGTON, D. C.

WASHINGTON, D. C.

Số DT liên lạc:



Biểu số 1

NHU CẦU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TRONG NƯỚC NĂM 2019

(Đính kèm theo Công văn số của ngày tháng năm 2018)

Số TT		TÊN LỚP HỌC	CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO NĂM 2019						GHI CHÚ
			ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG	HỌC PHÍ DỰ KIẾN (đồng/học viên)	SỐ HỌC VIÊN DỰ KIẾN			THỜI GIAN HỌC DỰ KIẾN	
					CÔNG CHỨC	VIÊN CHỨC	ĐỐI TƯỢNG KHÁC		
I. ĐÀO TẠO TRONG NƯỚC									
1	Bồi dưỡng kiến thức theo tiêu chuẩn ngạch:								
1.1	Lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình Cán sự		Cán bộ, công chức, viên chức ngạch Cán sự và tương đương ở các sở - ngành; UBND quận - huyện, phường - xã -thị trấn; các cơ quan khối Đảng, Đoàn thể của Thành phố	3.000.000				3,5 tháng	
1.2	Lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình Chuyên viên		Cán bộ, công chức, viên chức ngạch Chuyên viên và tương đương ở các sở - ngành; UBND quận - huyện, phường - xã -thị trấn, các cơ quan khối Đảng, Đoàn thể của Thành phố; ngạch Cán sự đủ điều kiện thi nâng ngạch lên Chuyên viên, các cơ quan khối Đảng, Đoàn thể của Thành phố; công chức lãnh đạo, quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định					3,5 tháng	
	Trong giờ			3.000.000					
	Trong giờ + Thứ 7			3.450.000					
	Ngoài giờ (tối 2-4-6, tối 3-5-7)			4.500.000					
1.3	Lớp bồi dưỡng Thanh tra viên			-				3 tháng Thanh tra Thành phố đăng ký chỉ tiêu	
1.4	Lớp bồi dưỡng Thanh tra viên chính			-				3 tháng Thanh tra Thành phố đăng ký chỉ tiêu	

2

CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO NĂM 2019								
Số TT	TÊN LỚP HỌC	ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG	HỌC PHÍ DỰ KIẾN (đồng/học viên)	SỐ HỌC VIÊN DỰ KIẾN			THỜI GIAN HỌC DỰ KIẾN	GHI CHÚ
				CÔNG CHỨC	VIÊN CHỨC	ĐỐI TƯỢNG KHÁC		
1.5	Lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình Chuyên viên chính	Cán bộ, công chức, viên chức giữ ngạch Chuyên viên chính và Chuyên viên đủ điều kiện thi nâng ngạch lên Chuyên viên chính của các cơ quan khối Chính quyền và cơ quan khối Đảng, Đoàn thể Thành phố	3.500.000				3 tháng	
1.6	Lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình Chuyên viên cao cấp	Giám đốc, Phó Giám đốc; Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Trưởng, Phó phòng ở các sở ngành; UBND quận - huyện và các chức danh tương đương ở Khối Đảng, Đoàn thể Thành phố					2 tháng	
	<i>Trong giờ (học tập trung trong giờ làm việc)</i>		8.200.000					
	<i>Ngoài giờ (học vào các ngày thứ bảy và chủ nhật)</i>		8.700.000					
1.7	Lớp bồi dưỡng ngạch Kế toán viên	Công chức, viên chức đang giữ ngạch Kế toán viên hoặc Kế toán viên Trung cấp đủ điều kiện thi nâng ngạch lên Kế toán viên (Khối chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	4.500.000				3,5 tháng	
1.8	Lớp bồi dưỡng ngạch Kế toán viên chính	Công chức, viên chức giữ ngạch Kế toán viên chính hoặc ngạch Kế toán viên có đủ điều kiện thi nâng ngạch lên Kế toán viên chính (Khối chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	5.000.000				3,5 tháng	
2	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức							
2.1	Phòng viên hạng III	Viên chức giữ chức danh Phòng viên hạng III; Viên chức đủ điều kiện thi thăng hạng lên Phòng viên hạng III (Khối chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	5.700.000				6-8 tuần	
2.2	Biên tập viên hạng III	Viên chức giữ chức danh Biên tập viên hạng III; Viên chức đủ điều kiện thi thăng hạng lên Biên tập viên hạng III (Khối chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	5.700.000				6-8 tuần	

CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO NĂM 2019

Số TT	TÊN LỚP HỌC	ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG	HỌC PHÍ DỰ KIẾN (đồng/học viên)	SỐ HỌC VIÊN DỰ KIẾN			THỜI GIAN HỌC DỰ KIẾN	GHI CHÚ
				CÔNG CHỨC	VIÊN CHỨC	ĐỐI TƯỢNG KHÁC		
2.3	Nghiên cứu viên chính hạng II (V.05.01.02)	Viên chức giữ chức danh Nghiên cứu viên chính II; viên chức đủ điều kiện thi thăng hạng lên Nghiên cứu viên chính hạng II (Khối chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	3.500.000				6-8 tuần	
2.4	Nghiên cứu viên hạng III (V.05.01.03)	Viên chức giữ chức danh Nghiên cứu viên III; viên chức đủ điều kiện thi thăng hạng lên Nghiên cứu viên hạng III (Khối chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	3.500.000				6-8 tuần	
2.5	Trợ lý nghiên cứu hạng IV (V.05.01.04)	Viên chức giữ chức danh Trợ lý nghiên cứu viên hạng IV (Khối chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	3.500.000				6-8 tuần	
2.6	Kỹ sư chính hạng II (V.05.02.06)	Viên chức giữ chức danh Kỹ sư chính hạng II; viên chức đủ điều kiện thi thăng hạng lên Kỹ sư chính hạng II (Khối chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	3.500.000				6-8 tuần	
2.7	Kỹ sư hạng III (V.05.02.07)	Viên chức giữ chức danh Kỹ sư hạng III; viên chức đủ điều kiện thi thăng hạng lên Kỹ sư hạng III (Khối chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	3.500.000				6-8 tuần	
2.8	Kỹ thuật viên hạng IV (V.05.02.08)	Viên chức giữ chức danh Kỹ thuật viên hạng IV (Khối chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	3.500.000				6-8 tuần	
2.9	Giáo viên mầm non hạng II	Viên chức giữ chức danh Giáo viên mầm non hạng II; viên chức đủ điều kiện thi thăng hạng lên Giáo viên mầm non hạng II (Khối chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	3.000.000				6-8 tuần	
2.10	Giáo viên mầm non hạng III	Viên chức giữ chức danh Giáo viên mầm non hạng III; viên chức đủ điều kiện thi thăng hạng lên Giáo viên mầm non hạng III (Khối chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	3.000.000				6-8 tuần	
2.11	Giáo viên mầm non hạng IV	Viên chức giữ chức danh Giáo viên mầm non hạng IV (Khối chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	3.000.000				6-8 tuần	

CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO NĂM 2019								
Số TT	TÊN LỚP HỌC	BỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG	HỌC PHÍ DỰ KIẾN (đồng/học viên)	SỐ HỌC VIÊN DỰ KIẾN			THỜI GIAN HỌC DỰ KIẾN	GHI CHÚ
				CÔNG CHỨC	VIÊN CHỨC	BỐI TƯỢNG KHÁC		
2.12	Giáo viên tiểu học hạng II	Viên chức giữ chức danh Giáo viên tiểu học hạng II; viên chức đủ điều kiện thi thăng hạng lên Giáo viên tiểu học hạng II (Khởi chính quyền và Khởi Đảng, Đoàn thể)	3.000.000				6-8 tuần	
2.13	Giáo viên tiểu học hạng III	Viên chức giữ chức danh Giáo viên tiểu học hạng III; viên chức đủ điều kiện thi thăng hạng lên Giáo viên tiểu học hạng III (Khởi chính quyền và Khởi Đảng, Đoàn thể)	3.000.000				6-8 tuần	
2.14	Giáo viên tiểu học hạng IV	Viên chức giữ chức danh Giáo viên tiểu học hạng IV (Khởi chính quyền và Khởi Đảng, Đoàn thể)	3.000.000				6-8 tuần	
2.15	Giáo viên Trung học cơ sở hạng I	Viên chức giữ chức danh Giáo viên THCS hạng I; viên chức đủ điều kiện thi thăng hạng lên Giáo viên THCS hạng I (Khởi chính quyền và Khởi Đảng, Đoàn thể)	3.000.000				6-8 tuần	
2.16	Giáo viên Trung học cơ sở hạng II	Viên chức giữ chức danh Giáo viên THCS hạng II; viên chức đủ điều kiện thi thăng hạng lên Giáo viên THCS hạng II (Khởi chính quyền và Khởi Đảng, Đoàn thể)	3.000.000				6-8 tuần	
2.17	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Viên chức giữ chức danh Giáo viên THCS hạng III (Khởi chính quyền và Khởi Đảng, Đoàn thể)	3.000.000				6-8 tuần	
2.18	Giáo viên Trung học phổ thông hạng I	Viên chức giữ chức danh Giáo viên THPT hạng I; viên chức đủ điều kiện thi thăng hạng lên Giáo viên THPT hạng I (Khởi chính quyền và Khởi Đảng, Đoàn thể)	3.000.000				6-8 tuần	
2.19	Giáo viên Trung học phổ thông hạng II	Viên chức giữ chức danh Giáo viên THPT hạng II; viên chức đủ điều kiện thi thăng hạng lên Giáo viên THPT hạng II (Khởi chính quyền và Khởi Đảng, Đoàn thể)	3.000.000				6-8 tuần	

CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO NĂM 2019									
Số TT	TÊN LỚP HỌC	ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG	HỌC PHÍ DỰ KIẾN (đồng/học viên)	SỐ HỌC VIÊN DỰ KIẾN			THỜI GIAN HỌC DỰ KIẾN	GHI CHÚ	
				CÔNG CHỨC	VIÊN CHỨC	ĐỐI TƯỢNG KHÁC			
2.20	Giáo viên Trung học phổ thông hạng III	Viên chức giữ chức danh Giáo viên THPT hạng III (Khối chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	3.000.000				6-8 tuần		
2.21	Giảng viên chính (hạng II)	Viên chức giữ chức danh Giảng viên chính; viên chức đủ điều kiện thi thăng hạng Giảng viên chính (Khối chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	3.000.000				6-8 tuần		
2.22	Giảng viên (hạng III)	Viên chức giữ chức danh Giảng viên (Khối chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	3.000.000				6-8 tuần		
3	Ngoại ngữ, tin học:								
3.1	Bồi dưỡng chứng chỉ ngoại ngữ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (tiếng Anh)	Cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố (Khối Chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	4.700.000				5-6 tháng		
3.2	Bồi dưỡng ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (tiếng Anh)	Cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố (Khối Chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	4.700.000				5-6 tháng		
3.3	Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố (Khối Chính quyền và Khối Đảng, Đoàn thể)	600.000				2 - 3 tuần		
4	Các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ:								
4.1	Lớp bồi dưỡng chức danh lãnh đạo, quản lý	Giám đốc, Phó Giám đốc các sở - ngành Thành phố; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND quận - huyện; Trưởng phòng, Phó phòng và tương đương tại các sở - ngành, UBND quận - huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND và UBND phường - xã - thị trấn và công chức, viên chức quy hoạch các chức danh trên					15 tuần		
	-Chương trình lãnh đạo cấp phòng		1.800.000						
	Trong giờ		2.070.000						
	Trong giờ + Thứ 7								

CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO NĂM 2019								
Số TT	TÊN LỚP HỌC	ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG	HỌC PHÍ DỰ KIẾN (đồng/học viên)	SỐ HỌC VIÊN DỰ KIẾN			THỜI GIAN HỌC DỰ KIẾN	GHI CHÚ
				CÔNG CHỨC	VIÊN CHỨC	ĐỐI TƯỢNG KHÁC		
	-Chương trình lãnh đạo cấp sở						15 tuần	
	<i>Trong giờ (học tập trung trong giờ làm việc)</i>		7.300.000					
	<i>Ngoài giờ (học vào các ngày thứ bảy và chủ nhật)</i>		7.800.000					
	-Chương trình lãnh đạo quận - huyện						15 tuần	
	<i>Trong giờ (học tập trung trong giờ làm việc)</i>		7.300.000					
	<i>Ngoài giờ (học vào các ngày thứ bảy và chủ nhật)</i>		7.800.000					
4.2	Lớp bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, ứng xử nơi công sở	Cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tổ chức, tiếp nhận hồ sơ, tiếp dân tại các sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã - thị trấn	300.000				2 ngày	
4.3	Lớp bồi dưỡng bồi dưỡng kiến thức Hội nhập quốc tế	Cán bộ, công chức, viên chức các sở - ngành; quận - huyện; phường - xã - thị trấn và cán bộ lãnh đạo chủ chốt các doanh nghiệp nhà nước thuộc Thành phố	1.100.000				5 ngày	
4.4	Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Đấu thầu cơ bản	Cán bộ, công chức, viên chức làm công tác đấu thầu, quản lý dự án, đầu tư, xây dựng công trình tại các sở - ngành, quận - huyện, phường - xã - thị trấn và các Ban QLDA ODA, Ban QLDA các sở - ngành; quận - huyện	800.000				3 ngày	
4.6	Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ giám sát, đánh giá đầu tư	Cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư hoặc có liên quan đến hoạt động đầu tư và giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 84/2015/NĐ-CP	900.000				3 ngày	

CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO NĂM 2019

Số TT	TÊN LỚP HỌC	ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG	HỌC PHÍ DỰ KIẾN (đồng/học viên)	SỐ HỌC VIÊN DỰ KIẾN			THỜI GIAN HỌC DỰ KIẾN	GHI CHÚ
				CÔNG CHỨC	VIÊN CHỨC	ĐỐI TƯỢNG KHÁC		
4.7	Lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng giải quyết tranh chấp quốc tế	Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức quận - huyện, sở - ngành làm nhiệm vụ thẩm định hồ sơ, cấp phép và theo dõi thực hiện các dự án đầu tư có yếu tố nước ngoài; Cán bộ lãnh đạo, quản lý, chuyên viên công tác tại Ban QLDA đầu tư, các đơn vị thực hiện dự án đầu tư, các hợp đồng, giao dịch có yếu tố nước ngoài	10.000.000				10 ngày	
4.8	Lớp bồi dưỡng kiến thức hoạt động đối ngoại	Cán bộ, công chức, viên chức làm công tác đối ngoại ở các sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện, các cơ quan báo chí của Thành phố	2.000.000				4 ngày	
4.9	Lớp bồi dưỡng về cung cấp thông tin theo Luật Tiếp cận thông tin	Cán bộ, công chức, viên chức làm đầu mối cung cấp thông tin tại các sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã - thị trấn	1.720.000				5 ngày	
4.10	Lớp bồi dưỡng về nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất	Cán bộ, công chức, viên chức phụ trách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại các sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện, các Ban Bồi thường Giải phóng mặt bằng, các Ban QLDA đầu tư và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan	1.750.000				5 ngày	
4.11	Lớp tập huấn về công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp	Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Doanh nghiệp nhà nước, Chuyên viên phụ trách tại doanh nghiệp; cán bộ, công chức, viên chức tại các sở - ngành có liên quan	150.000				1 ngày	Ban Đổi mới doanh nghiệp đăng ký chi tiêu
5	Lớp Trung cấp lý luận Chính trị - hành chính	Cán bộ, công chức là lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và nguồn quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp trong các cơ quan hành chính của Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội; viên chức là lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và nguồn quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp trong các đơn vị sự nghiệp công lập; Công chức từ ngạch Chuyên viên và tương đương trở lên; Cán bộ, công chức cấp xã						

CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO NĂM 2019								GHI CHÚ
Số TT	TÊN LỚP HỌC	BỒI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG	HỌC PHÍ DỰ KIẾN (đồng/học viên)	SỐ HỌC VIÊN DỰ KIẾN			THỜI GIAN HỌC DỰ KIẾN	
				CÔNG CHỨC	VIÊN CHỨC	BỒI TƯỢNG KHÁC		
	Trong giờ		8.580.000					
	Trong giờ + Thứ 7		9.828.000					
	Ngoài giờ		11.154.000					
II	CÁC LỚP ĐĂNG KÝ BỎ SUNG THEO CÁC NỘI DUNG, ĐỀ ÁN, KẾ HOẠCH, CHỈ ĐẠO CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ							
1								
2								

Người lập biểu

TP.HCM, Ngày tháng năm 2018
Thủ trưởng đơn vị

Lưu ý

- Học phí được xây dựng trên báo giá của các đơn vị trong năm 2018 hoặc ước tính đối với các khóa học mới chưa đưa tổ chức vào năm 2018. Học phí có thể thay đổi, điều chỉnh theo thực tế.
- Số Nội vụ sẽ tổ chức lớp nếu số lượng học viên đăng ký trên 80 người.

Biểu số 2

NHU CẦU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NƯỚC NGOÀI NĂM 2019

(Đính kèm theo Công văn số của ngày tháng năm 2018)

Số TT	TÊN LỚP HỌC	CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO NĂM 2019					GHI CHÚ
		ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG	HỌC PHÍ DỰ KIẾN (đồng/học viên)	SỐ HỌC VIÊN DỰ KIẾN		THỜI GIAN HỌC DỰ KIẾN	
				CÔNG CHỨC	VIÊN CHỨC		
I	ĐÀO TẠO NƯỚC NGOÀI						
1	Lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý bệnh viện theo các mô hình tiên tiến	Cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực y tế của Thành phố	100 - 200 triệu			2 tuần	Nếu năm 2018 chưa thực hiện. Sở Y tế đăng ký chỉ tiêu
2	Lớp bồi dưỡng kỹ năng quản lý và nâng cao chất lượng trường công.	Cán bộ, công chức, viên chức giữ vị trí lãnh đạo, quản lý của ngành Giáo dục, lãnh đạo UBND quận - huyện phụ trách lĩnh vực giáo dục và Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận - huyện và các cơ quan liên quan	100 - 200 triệu			2 tuần	Nếu năm 2018 chưa thực hiện. Sở Giáo dục và Đào tạo đăng ký chỉ tiêu
3	Lớp bồi dưỡng giáo viên của hệ thống giáo dục nghề nghiệp.	Trưởng khoa/bộ môn, giáo viên Trường Cao đẳng, Trường Trung cấp công lập trên địa bàn Thành phố	100 - 200 triệu			2 tuần	Nếu năm 2018 chưa thực hiện. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đăng ký chỉ tiêu
4	Lớp bồi dưỡng về kỹ năng phát triển và quản lý khởi nghiệp, thu hút đầu tư.	Cán bộ, công chức, viên chức đang phụ trách lĩnh vực khởi nghiệp	100 - 200 triệu			2 tuần	Nếu năm 2018 chưa thực hiện. Sở Kế hoạch và Đầu tư đăng ký chỉ tiêu

8

		CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO NĂM 2019				GHI CHÚ
Số TT	TÊN LỚP HỌC	BỒI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI	HỌC PHÍ DỰ KIẾN	SỐ HỌC VIÊN DỰ KIẾN	THỜI GIAN	
		CÁC LỚP ĐĂNG KÝ BỔ SUNG THEO CÁC NỘI DUNG, ĐỀ ÁN, KẾ HOẠCH, CHỈ ĐẠO CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ				
1						
2						
3						

Người lập biểu

TP. HCM, Ngày tháng năm 2018

Thủ trưởng đơn vị

Lưu ý

- Nếu đơn vị đăng ký các lớp ngoài các nội dung nêu trên cần nêu văn bản phê duyệt, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố